

PHIẾU ÔN TẬP TUẦN 23

1. Đọc thầm và làm bài tập

Trăng của mỗi người

Mẹ bảo: trăng như lưỡi liềm

Ông rằng: trăng tựa con thuyền không mũi

Bà nhìn: như hạt cau phơi

Cháu cười: quả chuối vàng tươi trong vườn.

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

● Mẹ bảo trăng giống như vật gì?

- a. Lưỡi liềm
- b. Hạt cau
- c. Con thuyền không mũi

● Ông bảo trăng giống như cái gì?

- a. Hạt cau
- b. Con thuyền không mũi
- c. Lưỡi liềm

2. Nối ô chữ thích hợp

chào	•	•	ráo
bảo	•	•	hỏi
khô	•	•	ban

kho	•	•	sau
mai	•	•	mỡ
màu	•	•	báu

3. Nối hình và từ thích hợp



đôi dép

cái ghế

hộp sữa

1. Viết theo mẫu

Mẫu:

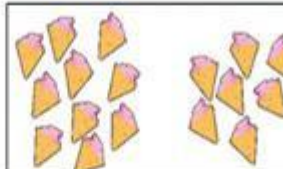
	
chục	đơn vị
1	5

15

15

	
chục	đơn vị

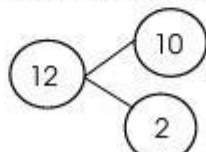


	
chục	đơn vị

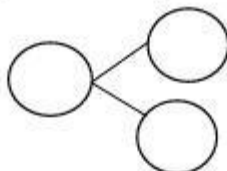


2. Viết số theo cách đọc (theo mẫu)

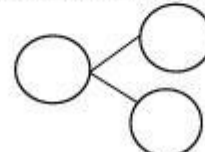
12 gồm 1 chục và 2 đơn vị



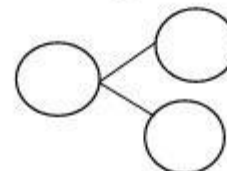
16 gồm chục và đơn vị



25 gồm chục và đơn vị



34 gồm chục và đơn vị



3. Tính

$30 + 6 = \dots\dots\dots$

$27 - 7 = \dots\dots\dots$

$16 + 3 = \dots\dots\dots$

$36 - 6 = \dots\dots\dots$

$30 + 9 = \dots\dots\dots$

$80 - 50 = \dots\dots\dots$

4. Đọc và viết số

Viết số	Đọc số
25	hai mươi lăm
32	
.....	ba mươi chín
22	
.....	hai mươi mốt

Viết số	Đọc số
11	
.....	bốn mươi
.....	mười chín
35	
.....	hai mươi bốn